

Số: 14 /BC-MNHHD

Long Biên, ngày 27 tháng 1 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**Triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số**  
**học kỳ I năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/06/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “ Chương trình Chuyển đổi số Quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ văn bản số 3125/SGD&ĐT-VP ngày 22/9/2022 của Sở GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Ứng dụng CNTT năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 8265/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 về việc điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Căn cứ quyết định số 8265/QĐ-UBND ngày 9 tháng 12 năm 2021 về việc điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá trường đạt mô hình Trường học điện tử các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận Long Biên;

Căn cứ kế hoạch số 30/KH-PGD&ĐT ngày 10/10/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2022-2023.

Thực hiện kế hoạch số 231/KH-MNHHD ngày 10/10/2022 của trường mầm non Hoa Hương Dương về việc thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2022-2023.

Căn cứ kết quả đạt được và tình hình thực tế, trường Mầm non Hoa Hương Dương báo cáo kết quả việc thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số học kỳ I năm học 2022 – 2023 như sau:

**I. Đặc điểm tình hình.**

**1. Tổng số nhóm lớp:** 11 nhóm lớp ( Nhà trẻ: 2 lớp; Mẫu giáo: 9 lớp)

Tổng số học sinh tại trường: 438 cháu

- Nhà trẻ: 70 học sinh
- Mẫu giáo: 368 học sinh

**2. Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên:** Tổng số 35 đ/c

Trong đó:

Quản lý: 03	Giáo viên: 21	Nhân viên: 11
Biên chế: 19	Hợp đồng: 16	

**3. Cơ sở vật chất.**

- Tổng số phòng học: 18 phòng

Trong đó:

- Phòng học kiên cố: 18 phòng

- Bếp ăn: 01
- Máy tính: 43
- Máy Projecter: 10
- Tivi: 23

## **II. Thuận lợi và khó khăn:**

### **1. Thuận lợi:**

- Nhà trường nhận được sự chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm học 2022-2023.
- Nhà trường có đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, có tinh thần học hỏi, trình độ chuyên môn đồng đều, 100% CBGVNV đạt trình độ chuẩn trở lên.
- Phụ huynh ủng hộ nhiệt tình trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ mầm non.
- 100% CBGVNV biết ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục cho trẻ.

### **2. Khó khăn:**

- Một số trang thiết bị đã được cấp nhưng cấu hình thấp hiện trạng chưa sử dụng được
- Một số giáo viên lớn tuổi việc tiếp cận các phần mềm mới còn hạn chế.

## **III. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin.**

### **1. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra và đánh giá.**

- Nhà trường đã cử CBGVNV tham gia các chuyên đề về việc thiết kế bài giảng điện tử do Phòng GD&ĐT Quận tổ chức.
- Triển khai hiệu quả các phần mềm do các cấp triển khai và thực hiện ứng dụng Google drive trong công tác quản lý, dạy học trong nhà trường để đạt được hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch số 231/KH-MNHHD ngày 10/10/2022 của trường mầm non Hoa Hướng Dương về việc thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2022-2023 và triển khai tới 100% CBGVNV
- Quyết định số 66 /QĐ-MNHS ngày 17 /10 /2022 Quyết định về việc thành lập Ban chỉ đạo tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số năm học 2022-2023.
- Nhà trường tổ chức các buổi tập huấn cho CBGVNV, xây dựng kho học liệu số cho bé. Tạo lập chuyên mục Chuyển đổi số trên cổng TTĐT nhà trường.
- Đã tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên một số phần mềm thiết kế, chỉnh sửa video dạy học: canva, camtasia, movavi... thiết kế bài giảng E-learning: Ispring suite 10, story line 3; Phần mềm thiết kế bài giảng ứng dụng BTT thông Minh: Activ inspire, stabboard...

## **2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị tại nhà trường.**

- Thực hiện tốt việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục theo đề án CNTT của Quận Long Biên.

- Triển khai và thực hiện tốt công tác số hóa trong nhà trường: Số hóa văn bản điều hành, kho học liệu số...các nội dung được đăng tải lên cổng TTĐT nhà trường.

- Nhà trường triển khai có hiệu quả cơ sở dữ liệu Ngành Giáo dục ( tại địa chỉ <http://csdl.hanoi.edu.vn> và <http://csdl.hanoi.edu.vn> ( có thể dùng số in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký điện tử);

+ Cập nhật các dữ liệu trên cổng TTĐT: Đăng tải mỗi chuyên mục 5 tin/tháng. Mỗi tháng đăng tải 120 tin bài tại kho tài nguyên nhà trường.

+ Sử dụng thường xuyên các trang thiết bị điện tử: Máy tính, máy chiếu, máy đa vật thể...Giáo viên báo các trang thiết bị hỏng, nhà trường tiến hành sửa chữa kịp thời và lưu đầy đủ hồ sơ sửa chữa trang thiết bị.

+ Thường xuyên kiểm tra hệ thống camera giám sát đảm bảo hoạt động hiệu quả, ổn định.

+ Nhà trường có cơ chế bảo trì, có đầy đủ hồ sơ bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị CNTT.

- Sử dụng hộp thư điện tử [mnhoahuongduong@longbien.edu.vn](mailto:mnhoahuongduong@longbien.edu.vn). Thành phần được vào hộp thư điện tử: Ban giám hiệu, mỗi ngày vào hộp thư điện tử ít nhất 4 lần để nắm được các thông tin kịp thời.

- Nhà trường triển khai thu học phí qua phần mềm và không dùng tiền mặt. 90% CMHS nhà trường thực hiện nộp học phí qua phần mềm và không dùng tiền mặt.

- Trong học kỳ I, nhà trường tổ chức các chuyên đề theo hình thức trực tiếp để tập huấn và sinh hoạt chuyên môn các tổ. Ngoài ra trong năm học nhà trường tổ chức các buổi họp triển khai nhiệm vụ hàng tháng, đánh giá tháng, hướng dẫn sử dụng các phần mềm...và một số những hoạt động phát sinh khác. Các buổi họp có đầy đủ biên bản, viết tin bài đăng tải trên cổng TTĐT nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm quản lý giáo dục bao gồm: Quản lý nhân sự, phổ cập, thư viện, kế toán, quản lý tài sản...

- Hàng ngày, thường xuyên mở hộp thư điện tử và truy cập website của ngành để cập nhật thông tin kịp thời.

- Tham gia đưa tin bài trên trang Website và công giao tiếp điện tử của phòng, của trường theo qui định tại tiêu chí đánh giá mô hình THĐT.

- Nhà trường thực hiện tốt phần mềm quản lý hành chính điện tử, kết nối giữa nhà trường với Phòng GD&ĐT phục vụ trao đổi thông tin, văn bản chỉ đạo, quản lý điều hành trên môi trường mạng.

- Tiếp tục quản lý các dữ liệu nhà trường và đảm bảo tốt việc lưu trữ dữ liệu.

### **3. Đảm bảo cơ sở hạ tầng, trang thiết bị CNTT và truyền thông**

- Nhà trường tiếp tục tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ cho ứng dụng CNTT. Cụ thể:

- 11/11 lớp có máy tính kết nối mạng Internet để giáo viên chuẩn bị bài giảng có ứng dụng CNTT.

- Nhà trường chủ động rà soát, thay thế, sửa chữa các thiết bị CNTT bị hỏng.

- Phân công nhân viên nhà trường phụ trách kiểm tra các đường mạng và kịp thời báo hỏng với ban giám hiệu. Đồng chí hiệu phó nhà trường tạo lập biểu excel kiểm soát việc sử dụng các trang thiết bị và cập nhật các thiết bị hỏng hóc báo với công ty đối tác để sửa chữa kịp thời.

- Nhà trường bố trí kinh phí cho sửa chữa, thay thế thiết bị CNTT và máy tính đã hỏng.

- Thực hiện tốt công tác bảo trì máy tính và các thiết bị CNTT, thực hiện ghi chép đầy đủ các thông tin vào sổ sách theo dõi máy móc của trường.

- Nhà trường lưu trữ các thông tin trên Google drive, bảo mật tài khoản công TTĐT.

### **4. Công tác đào tạo bồi dưỡng CBGVNV, xây dựng đội ngũ CB CNTT.**

- Phân công đ/c Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn lên kế hoạch và tổ chức các buổi tập huấn, chuyên đề, chia sẻ việc ứng dụng CNTT, làm tốt công tác bồi dưỡng cho CBGVNV trong trường.

- Nhà trường có kho dữ liệu trên Google drive chia sẻ những kiến thức, những bài viết, video hướng dẫn giáo viên ứng dụng CNTT.

- Xây dựng chuyên mục Chuyển đổi số lưu trữ các nội dung về kế hoạch, tài liệu tập huấn cho CBGVNV nhà trường nắm được.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng ứng dụng CNTT bám sát theo năng lực của CBGVNV nhà trường. Thường xuyên kiểm tra kỹ năng, kiểm tra việc tổ chức hoạt động dạy học ứng dụng CNTT trong lớp học

### **5. Ứng dụng CNTT**

- Trong học kỳ I năm học 2022 - 2023, nhà trường tổ chức 2 chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Nhà trường khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống phần mềm trong nhà trường: CSDL, quản lý thư viện trường học, quản lý học sinh trực tuyến, Kế toán....

- 100% giáo viên nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục thành thạo trên phần mềm Gokids, giáo viên nhà trường có kỹ năng thiết kế bài giảng điện tử, bài giảng điện tử E-learning tốt.

- Thường xuyên cập nhật bài giảng điện tử kho dữ liệu điện tử tại nhà trường trên cổng TTĐT.

\* *Ứng dụng CNTT trong giảng dạy:*

- Nhà trường thực hiện tốt việc viết tin bài, kiểm duyệt và đăng tải lên cổng TTĐT nhà trường: mỗi tháng có ít nhất 120 tin bài.

- Nhà trường có **25%** giáo viên có kỹ năng CNTT nâng cao ( khai thác, sử dụng thành thạo từ 2-3 phần mềm chuyên môn máy đa vật thể...)

- Giáo viên nhà trường sáng tạo trong việc thiết kế các bài giảng điện tử lồng ghép trong tổ chức các hoạt động thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp Quận.

- 100% giáo viên nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokids.

## **6. Kết luận:**

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã triển khai việc ứng dụng CNTT tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. 100% đội ngũ giáo viên đã tiếp cận, sử dụng CNTT trong quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục, trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, trao đổi thông tin, tra cứu các dịch vụ công...Rà soát máy chiếu, các thiết bị phòng kết nối. Nhà trường đã tích cực viết tin bài, video giới thiệu về các hoạt động của nhà trường trên trang thông tin điện tử nhằm tạo niềm tin cho phụ huynh và đã thu hút được sự theo dõi của phụ huynh học sinh.

Bên cạnh những mặt mạnh, nhà trường còn có những hạn chế đó số trang thiết bị đã được cấp nhưng cấu hình thấp hiện trạng chưa sử dụng được; kỹ năng ứng dụng CNTT của một số đồng chí lớn tuổi còn hạn chế.

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CẦN THỰC HIỆN TRONG HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022-2023**

Nhà trường tiếp tục bồi dưỡng đội ngũ giáo viên sử dụng thiết bị CNTT, sử dụng các tiện ích, phần mềm trong công tác quản lý, giáo dục, tra cứu, bồi dưỡng, báo cáo và trao đổi thông tin... trên các nền tảng số. Đẩy mạnh việc tự học tự bồi dưỡng đối với từng cá nhân trong đơn vị.

Nhân rộng các cá nhân có kỹ năng tốt bồi dưỡng, hướng dẫn cho đồng nghiệp trong việc sử dụng CNTT.

Tăng cường công tác kiểm tra, tư vấn giúp đỡ cho giáo viên trong việc ứng dụng CNTT tại nhà trường.

### III. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Ban giám hiệu trường MN Hoa Hương Dương xin kính trình UBND Quận, quý phòng ban xem xét, tháo gỡ, giúp đỡ cho nhà trường một số vướng mắc, bất cập về CSVC và nguồn GV để có thể đáp ứng phân công làm điểm mô hình THĐT như sau:

1/ Đường truyền mạng không đáp ứng được vì thiếu wifi phủ ở các tầng( mỗi tầng 3 cái x4 tầng) tổng số thiếu 12 cái

2/ Hệ thống máy tính toàn trường cấu hình thấp không đáp ứng được việc thực hiện mô hình THĐT. Chất lượng máy in hạn chế mới đi vào sử dụng được vài tháng mà thường xuyên phải gọi đơn vị bảo hành nhưng vẫn không khắc phục được các sự cố kỹ thuật.

3/ Nhà trường không có bảng tương tác thông minh( hay màn hình tương tác) để cho GV và trẻ hoạt động theo tiêu chí của mô hình THĐT.

4/ Trường không có nhân viên CNTT chuyên trách. Số lượng GV thiếu vì số GV biên chế được giao ít, nhà trường phải tuyển GV hợp đồng. Nhưng với cơ chế chính sách hiện nay các GV không muốn vào trường công. Vì vậy về nguồn nhân lực GV đủ và đáp ứng theo yêu cầu của mô hình THĐT đối với tiêu chí này cũng chưa đảm bảo việc nhà trường triển khai thực hiện mô hình THĐT.

Trường MN Hoa Hương Dương kính mong các cấp lãnh đạo xem xét, giải quyết, bổ sung và tháo gỡ giúp những vướng mắc, bất cập nêu trên để cô và trò nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Cũng như việc giao điểm mô hình THĐT, thực hiện nhiệm vụ CNTT và chuyển đổi số đạt kết quả tốt.

#### Nơi nhận:

- PGD- Đề báo cáo;
- Lưu VP.

